

**BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO  
TRƯỜNG ĐẠI HỌC SƯ PHẠM TP. HỒ CHÍ MINH**

**ĐÀO NHẬT KIM**

**PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG  
Ở PHÚ YÊN (1885-1892)**

*Chuyên ngành: Lịch sử Việt Nam cận đại và hiện đại*  
*Mã số: 62 22 54 05*

**TÓM TẮT LUẬN ÁN TIẾN SĨ LỊCH SỬ**

*Thành phố Hồ Chí Minh – Năm 2009*

**Công trình được hoàn thành tại:**  
**Trường Đại học Sư phạm Thành phố Hồ Chí Minh**

Người hướng dẫn khoa học:  
**1. PGS.TS. NGUYỄN PHAN QUANG**  
**2. PGS.TS. NGÔ MINH OANH**

Phản biện 1: **PGS.TS NGUYỄN MẠNH HÀ**

.....  
Phản biện 2: **PGS.TS NGUYỄN VĂN LỊCH**

.....  
Phản biện 3: **PGS.TS VÕ XUÂN ĐÀN**

.....  
Luận án sẽ được bảo vệ trước hội đồng chấm luận án tiến sĩ cấp Nhà nước họp tại Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh, Phòng 907 Lầu 2, dãy nhà C vào hồi 8 giờ 30 phút ngày 23 tháng 7 năm 2010

Có thể tìm hiểu luận án tại:  
-Thư viện Quốc gia  
-Thư viện Khoa học xã hội Tp. Hồ Chí Minh  
-Thư viện Trường Đại học Sư phạm Tp. Hồ Chí Minh

## **DANH MỤC CÔNG TRÌNH KHOA HỌC ĐÃ CÔNG BỐ CỦA TÁC GIẢ LIÊN QUAN ĐẾN LUẬN ÁN**

1. Đào Nhật Kim (2004), Một vài đặc điểm của cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên (1885-1887), *Tạp chí Khoa học*, Trường ĐHSPTp.Hồ Chí Minh, (3), tr.110-115.
2. Đào Nhật Kim (2005), Về một số căn cứ trong khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên, *Thông tin Khoa học*, Trường Cao đẳng Sư phạm Phú Yên, (4), tr.49-52.
3. Đào Nhật Kim (2007), Ngô Kim Ký trong phong trào Cần Vương ở Phú Yên, *Xưa & Nay*, (296), tr.22-23.
4. Đào Nhật Kim (2007), Các tướng lĩnh trong phong trào đấu tranh yêu nước ở Phú Yên trước 1945, *Danh nhân và địa danh chọn đặt tên đường, phố và công trình công cộng ở Phú Yên*, Sở Khoa học-Công nghệ Phú Yên xuất bản, tr.69-92.
5. Đào Nhật Kim (2008), Nguyễn Thị Vân Dương và “Hội nàng Mây” trong phong trào Cần Vương nam Trung Bộ thế kỷ XIX, *Trí thức Phú Yên*, (22), tr.8-11.
6. Đào Nhật Kim (2008), Trương Chính Đường và phong trào chống Pháp ở Phú Yên thế kỷ XIX, *Xưa & Nay*, (314), tr. 18-20.
7. Đào Nhật Kim (2008), Đề đốc Đặng Đức Vĩ và căn cứ Núi Sầm trong phong trào Cần Vương chống Pháp thế kỷ XIX ở Phú Yên, *Tạp chí Khoa học*, Trường ĐHSPTp.Hồ Chí Minh, (13), tr.23-31.
8. Đào Nhật Kim (2008), Sự phối hợp chiến đấu giữa nghĩa quân Phú Yên và Khánh Hoà trong phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ XIX, *Tạp chí Khoa học*, Trường ĐHSPTp. Hồ Chí Minh, (15), tr.149-157.
9. Đào Nhật Kim (2009), Võ Thiệp trong phong trào Cần Vương chống Pháp ở Phú Yên thế kỷ XIX, *Trí thức Phú Yên*, (3-4), tr.12-14.
10. Đào Nhật Kim (2009), Khởi nghĩa Lê Thành Phương ở Phú Yên (1885-1887), *Nghiên cứu lịch sử*, (398), tr.22-29.

1  
**MỞ ĐẦU**

## **1.LÝ DO CHỌN ĐỀ TÀI**

Phú Yên là một tỉnh thuộc miền nam Trung Kỳ, có vị trí chiến lược quan trọng đối với cả nước. Năm 1611 tỉnh Phú Yên được thành lập với tên gọi ban đầu là phủ Phú Yên và trở thành bộ phận của quốc gia Đại Việt. Qua quá trình lịch sử, cư dân các dân tộc sinh sống trên địa bàn Phú Yên đã hình thành những nét riêng về truyền thống lao động cần cù, thông minh, hiếu học và truyền thống yêu nước chống áp bức, chống ngoại xâm.

Vào cuối những năm 50 của thế kỷ XIX, khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta, nhân dân Phú Yên đã kế tục truyền thống yêu nước, tham gia vào quân đội triều Nguyễn chống Pháp trên các chiến trường Đà Nẵng, Gia Định. Tháng 7-1885, một bộ phận quan lại yêu nước trong phe chủ chiến tổ chức cuộc tấn công quân Pháp tại kinh thành Huế. Cuộc nổi dậy nhanh chóng thất bại, vua Hàm Nghi và Tôn Thất Thuyết rời khỏi kinh thành hạ Chiếu Cần Vương kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân đứng lên chống Pháp.

Phong trào Cần Vương Phú Yên dưới sự lãnh đạo của Lê Thành Phương, Nguyễn Bá Sự đã tập hợp đông đảo sĩ phu, văn thân và nhân dân cả tỉnh tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang chống xâm lược và triều đình đầu hàng, đưa Phú Yên trở thành một trong những trung tâm của phong trào kháng chiến khu vực nam Trung Kỳ. Tuy nhiên, cho đến nay việc nghiên cứu phong trào Cần Vương ở Phú Yên một cách tổng thể để có những nhận xét cũng như rút ra đặc điểm, nguyên nhân thất bại thì chưa có công trình nào đề cập đầy đủ và toàn diện về phong trào này.

Xuất phát từ thực tế trên, chúng tôi chọn “*Phong trào Cần Vương ở Phú Yên (1885-1892)*” làm đề tài nghiên cứu luận án với mong muốn có những đóng góp:

*\*Về mặt khoa học:*

-Luận án sẽ khôi phục bức tranh chân thực về phong trào Cần Vương chống Pháp ở Phú Yên cuối thế kỷ XIX, góp phần làm sáng tỏ thêm về phong trào Cần Vương cả nước trong thời kỳ này.

-Cung cấp luận cứ khoa học cho việc đánh giá về đặc điểm, nguyên nhân thất bại, vị trí và vai trò cũng như những đóng góp của phong trào Cần Vương Phú Yên đối với phong trào khu vực nam Trung Kỳ và cả nước trong tiến trình đấu tranh giải phóng dân tộc.

*\*Về mặt thực tiễn:*

-Luận án bổ sung những tư liệu thành văn mới và nguồn tư liệu điền dã, giúp cho việc biên soạn và giảng dạy phân lịch sử địa phương tại Phú Yên.

-Góp phần vào việc giáo dục truyền thống yêu nước, truyền thống đấu tranh bất khuất cho các tầng lớp nhân dân Phú Yên.

## **2.LỊCH SỬ VẤN ĐỀ NGHIÊN CỨU**

Phong trào Cần Vương ở Phú Yên (1885-1892) là bộ phận của phong trào chống Pháp cả nước bùng nổ dưới ngọn cờ Cần Vương. Cho đến nay, đã có một số công trình nghiên cứu mang tính chuyên khảo hoặc liên quan đến phong trào này .

Về phía các tác giả người nước ngoài nghiên cứu lịch sử Phú Yên có đề cập một số khía cạnh khác nhau đến phong trào Cần Vương ở Phú Yên như A.Laborde với *Tỉnh Phú Yên* (La province de Phu Yen), G.Durwell với *Cuộc đời và sự nghiệp Trần Bá Lộc, tổng đốc Thuận-Khánh* (Trần Bá Lộc, tổng đốc de Thuận-Khánh, Sa vie et Son Oeuvre), Général X\*\*\* với *Trung Kỳ từ ngày 5 tháng 7 năm 1885 đến ngày 4 tháng 4 năm 1886* (L'Annam du 5 Juillet 1885 au 4 Avril 1886), J.Jean với *Hồi ký của cụ Thượng thư Huỳnh Côn tự Đan Tường* (Mémoires de Son Excellence Hùynh Côn dit Đan Tường)... Gần đây giáo sư sử học Pháp Charles Fourniau với luận án *Sự tiếp xúc Pháp-Việt ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ từ năm 1885 đến 1896* (Les Contacts Franco – Vietnamiens en Annam et au Tonkin de 1885 à 1896). Đây là công trình nghiên cứu công phu về phong trào Cần Vương ở Bắc và Trung Kỳ. Tác giả đã dựa vào các nguồn tài liệu lưu trữ tại các thư viện nước ngoài và ở Pháp trình bày nhiều vấn đề khá mới mẻ về phong trào Cần Vương ở Phú Yên. Đến cuối năm 1982, tác giả cho công bố trên tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* bài viết *Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định-Phú Yên từ 1885-1887* và năm 1989 xuất bản công trình tóm tắt luận án của mình *Trung Kỳ-Bắc Kỳ (1885-1896)* (Annam-Tonkin 1885-1896). Các công trình này là nguồn tài liệu quan trọng để nhìn nhận đánh giá về những sự kiện lịch sử liên quan đến phong trào Cần Vương ở Phú Yên.

Về phía các tác giả trong nước, có các công trình nghiên cứu liên quan đến phong trào Cần Vương ở Phú Yên như *Đại Nam nhất thống chí, Đại Nam thực lục* của Quốc sử quán triều Nguyễn và các tác giả Trần Văn Giàu với *Chống xâm lăng*, Trần Huy Liệu với *Phong trào văn thân khởi nghĩa*, Hoàng Văn Lân, Ngô Thị Chính với *Lịch sử Việt Nam (1858-cuối thế kỷ XIX)*, Đinh Xuân Lâm, Nguyễn Văn Khánh với *Đại cương lịch sử Việt Nam*, Dương Kinh Quốc với *Việt Nam những sự kiện lịch sử (1858-1918)*, Đinh Xuân Lâm với bài viết *Nhân đọc bài Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định-Phú Yên từ năm 1885-1887 theo những tài liệu của giáo sư Charles Fourniau* trên tạp chí *Nghiên cứu lịch sử* ... Nhìn chung các tác phẩm trên có đề cập những đặc điểm, tính chất chung của phong trào Cần Vương cả nước cũng như các sự kiện, nhân vật lịch sử trong thành phần lãnh đạo phong trào Cần Vương ở Phú Yên.

Ngoài ra, nghiên cứu Phong trào Cần Vương ở Phú Yên còn có các công trình chuyên khảo mà đa số là các tác giả địa phương như Nguyễn Đình Tư với *Non nước Phú Yên*, Nguyễn Thị Khánh Hoà với luận văn *Phong trào chống Pháp của nhân dân Phú Yên những năm 80 của thế kỷ XIX và khởi nghĩa Lê Thành Phương, Danh nhân lịch sử Lê Thành Phương (1825-1887)* của Bảo tàng Phú Yên ... Trong các tác phẩm này phần lớn tác giả đã dựa vào nguồn tài liệu điền dã để trình bày những nét cơ bản về diễn biến của cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương cũng như tiểu sử của Lê Thành Phương, Nguyễn Bá Sự và rút ra một số nhận xét về đặc điểm, nguyên nhân thất bại của phong trào... nhưng vẫn còn rời rạc, chưa thành hệ thống.

Nhìn chung các công trình nghiên cứu trên đây đã bước đầu phác họa được nội dung cơ bản phong trào Cần Vương Phú Yên tuy ở các mức độ khác nhau. Kế thừa kết quả của những nhà nghiên cứu đi trước và dựa vào khối lượng lớn tư liệu sưu tầm tại địa phương qua những chuyến đi điền dã, khảo sát thực địa kết hợp với các nguồn tư liệu lưu trữ đã giúp chúng tôi giải quyết những vấn đề đặt ra trong luận án. Qua đó,

chúng tôi cố gắng dựng lại bức tranh sinh động và hào hùng của nhân dân Phú Yên trong cuộc kháng chiến chống Pháp xâm lược hưởng ứng Chiếu Cần Vương những năm cuối thế kỷ XIX.

### **3. ĐỐI TƯỢNG VÀ PHẠM VI NGHIÊN CỨU**

-Đối tượng nghiên cứu của luận án là phong trào Cần Vương chống Pháp của nhân dân Phú Yên do Lê Thành Phương, Nguyễn Bá Sự lãnh đạo diễn ra từ năm 1885 đến 1892 cùng với những biểu hiện trên các mặt: quá trình chuẩn bị, diễn biến, kết quả; đồng thời đặt trong mối liên hệ với phong trào Cần Vương cả nước và khu vực nam Trung Kỳ.

-Phạm vi nghiên cứu:

\**Về thời gian*, luận án nghiên cứu quá trình từ khi phong trào Cần Vương ở Phú Yên bùng nổ ngày 15-8-1885 đến kết thúc 1-1892. \**Về không gian*, luận án tập trung nghiên cứu chủ yếu trên phạm vi tỉnh Phú Yên và mở rộng đến địa phương các tỉnh Bình Định, Khánh Hoà, Bình Thuận- những nơi nghĩa quân Phú Yên đã từng hoạt động chiến đấu.

### **4. PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU**

-Cơ sở phương pháp luận của việc nghiên cứu là chủ nghĩa Mác-Lênin.

-Phương pháp nghiên cứu chủ yếu là phương pháp lịch sử, phương pháp lôgic và sự kết hợp giữa hai phương pháp này. Luận án còn sử dụng các phương pháp tổng hợp, thống kê, đối chiếu so sánh và phương pháp liên ngành (văn học, địa lý, khảo cổ học) ... để xem xét về qui mô phát triển, kết quả và rút ra đặc điểm, nguyên nhân thất bại của phong trào Cần Vương ở Phú Yên (1885-1892).

### **5. NGUỒN TƯ LIỆU**

#### **5.1 Nguồn tư liệu Quốc sử quán triều Nguyễn:**

Gồm các tác phẩm chính như *Đại Nam nhất thống chí*, tập 3, phần ghi chép về Phú Yên; *Đại nam thực lục* từ tập 29- 38; *Quốc triều hương khoa lục*. Những tác phẩm này giúp chúng tôi tìm hiểu về đất nước và con người Phú Yên trước năm 1885 cũng như truyền thống hiếu học và các địa danh, sự kiện lịch sử đề cập đến phong trào chống Pháp của nhân dân Phú Yên những năm 80 thế kỷ XIX.

#### **5.2 Tài liệu lưu trữ:**

Nguồn tài liệu này chúng tôi sưu tầm tại các Trung tâm lưu trữ Quốc gia I, Trung tâm lưu trữ Quốc gia II, bao gồm các nghị quyết, nghị định, công điện của Toàn quyền Đông Dương, Thống đốc Nam Kỳ, các báo cáo của sĩ quan Pháp, Trần Bá Lộc liên quan đến việc đàn áp phong trào Cần Vương ở Phú Yên.

#### **5.3 Một số công trình nghiên cứu trong và ngoài nước:**

-Những công trình của tác giả là người nước ngoài có đề cập đến phong trào Cần Vương ở Phú Yên, đáng chú ý là: A.Laborde với *Tỉnh Phú Yên*, G.Durwell với *Cuộc đời và sự nghiệp của Trần Bá Lộc, tổng đốc Thuận- Khánh*, J.Jean với *Hồi ký của cụ Thượng thư Huỳnh Côn tự Đan Tường*, Ch.Fourniau với *Sự tiếp xúc Pháp –Việt ở Trung Kỳ và Bắc Kỳ từ năm 1885-1896, Cuộc kháng chiến chống Pháp ở Bình Định-Phú Yên từ năm 1885-1887 theo những nguồn tài liệu Pháp...*

-Các tài liệu trong nước đáng kể là những công trình viết về địa phương Phú Yên có đề cập đến phong trào Cần Vương ở Phú Yên như *Non nước Phú Yên* của Nguyễn Đình Tư, *Danh nhân lịch sử Lê Thành Phương* của Bảo tàng Phú Yên, *Địa chí Phú Yên*, luận

văn Phong trào chống Pháp của nhân dân Phú Yên những năm 80 của thế kỷ XIX và khởi nghĩa Lê Thành Phương của Nguyễn Thị Khánh Hoà...

**5.4 Nguồn tư liệu điền dã:** bao gồm nhiều loại.

-*Những dấu tích còn sót lại:* hầu hết các căn cứ đồn trại của nghĩa quân Cần Vương Phú Yên sau khi phong trào tan rã đều bị quân Pháp san phẳng, đốt cháy; thêm vào đó sự kiện lịch sử xảy ra cách đây khá lâu nên những dấu tích liên quan đến phong trào nay đã mờ nhạt, chỉ còn lưu giữ trong nhân dân những tên gọi. Mặc dù vậy, những địa danh như Xuân Vinh, Quán Cau, Xuân Đài, Hòn Đồn, Tiên Châu, Vườn Xá, Tổng Bình... đã giúp chúng tôi tái hiện lại vị trí các căn cứ, đồn trại của nghĩa quân. Chúng tôi cũng phát hiện một số căn cứ mà chưa được nói đến trong các tài liệu trước đây như căn cứ Tây Phú, Núi Sầm, Phú Thuận ở quân khu nam Phú Yên; hoặc ở quân khu bắc là căn cứ La Hiên với cứ điểm Trại Chính, Trại Thứ... hiếm trở giúp cho nghĩa quân duy trì sự tồn tại của phong trào trong thời gian khá lâu.

Những tư liệu này giúp chúng tôi hình dung trong chừng mực nhất định diễn biến, địa bàn hoạt động của phong trào, có ấn tượng rõ rệt về vị thủ lĩnh cũng như những người tham gia phong trào, khắc phục sự thiếu sót của các tư liệu thành văn.

-*Tài liệu truyền miệng:* Nguồn tài liệu này khá phong phú tồn tại trong nhân dân qua những câu chuyện kể, ca dao, sự tích... Tuy nhiên nguồn tài liệu truyền miệng có hạn chế là thiếu tính chính xác về thời gian và thiếu tính hệ thống. Để khắc phục nhược điểm, chúng tôi đã đối chiếu loại tài liệu này với các nguồn tài liệu khác, từ đó lọc ra được những tài liệu quý.

-*Các tài liệu khác* như gia phả, bia mộ, các bài văn tế, thơ văn của các thủ lĩnh, các công trình khảo cứu Nguyễn Hồng Sinh, Bùi Tân, Nguyễn Nam Phong, Nguyễn Khuê... giúp chúng tôi hướng nghiên cứu, tìm hiểu các sự kiện lịch sử phong trào Cần Vương ở Phú Yên khi đối chiếu với các nguồn tư liệu khác.

## **6. ĐÓNG GÓP MỚI CỦA LUẬN ÁN**

-Luận án dựng lại bức tranh lịch sử phong trào Cần Vương ở Phú Yên (1885-1892) với những sự kiện chân thực, có hệ thống; đồng thời làm rõ những đặc điểm, nguyên nhân thất bại và ảnh hưởng của phong trào Cần Vương Phú Yên đối với phong trào chống Pháp cùng thời ở khu vực nam Trung Kỳ và sau đó ở địa phương.

-Từ kết quả của luận án bổ sung nguồn tư liệu mới cho việc nghiên cứu, biên soạn, giảng dạy lịch sử Phú Yên trước Cách mạng tháng Tám 1945 và giáo dục truyền thống yêu nước, đấu tranh anh dũng của các lớp cha ông cho thế hệ trẻ hiện nay.

## **7. CẤU TRÚC CỦA LUẬN ÁN**

Ngoài phần mở đầu và kết luận, tài liệu tham khảo, phụ lục, nội dung luận án kết cấu gồm 4 chương.

### **CHƯƠNG 1. PHÚ YÊN TRƯỚC 1885 VÀ PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG**

#### **1.1 Khái quát về đất nước và con người Phú Yên**

##### **1.1.1 Đặc điểm địa lý vùng đất Phú Yên**

Phú Yên là một tỉnh thuộc vùng duyên hải nam Trung Bộ. Toàn tỉnh có diện tích tự nhiên là 5223 km<sup>2</sup> với địa hình đa dạng, gồm 3 khu vực lớn: vùng núi, vùng bán sơn địa và đồng bằng

Vùng núi phía tây có địa hình phức tạp, núi non trùng điệp với những ngọn núi cao và hiểm trở như La Hiên, Rừng Già, Núi Chúa... thuận lợi cho việc lập các căn cứ địa, tiến hành cuộc kháng chiến lâu dài trong phong trào Cần Vương cũng như trong các cuộc kháng chiến sau đó ở Phú Yên. Vùng bán sơn địa và đồng bằng do hai hệ thống sông Cái và sông Đà Rằng cung cấp phù sa và lượng nước dồi dào nên đất đai màu mỡ thuận lợi cho phát triển nông nghiệp và chăn nuôi.

Phú Yên còn được thiên nhiên ưu đãi với bờ biển dài, sản lượng cá dồi dào, khoáng sản phong phú với nhiều mỏ sắt, vàng, titan...

Như vậy, bên cạnh điều kiện thiên nhiên thuận lợi, địa hình Phú Yên còn chứa đựng yếu tố hiểm trở, nên dù là tỉnh nhỏ nhưng là “vùng đất quan trọng” khi Phú Yên trở thành pháo đài vững chắc trong phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ XIX.

### **1.1.2 Lịch sử hình thành và xác lập khu vực hành chính vùng đất Phú Yên**

Lịch sử hình thành tỉnh Phú Yên gắn liền với quá trình khai phá mở mang vùng đất phía Nam của dân tộc ta.

Năm 1471, Lê Thánh Tông đem quân đánh thành Chà Bàn, thừa thắng cho quân tiến đến Đèo Cả, lấy núi Thạch Bi làm ranh giới giữa Đại Việt và Chiêm Thành. Đến năm 1611, Văn Phong đánh bại người Chiêm Thành gây hấn, lập ra phủ Phú Yên. Đến thời điểm này, Phú Yên chính thức sát nhập vào bản đồ Đại Việt.

Kể từ đây, trong lịch sử hình thành và phát triển của mình đến năm 1885, vùng đất Phú Yên dù tên gọi đơn vị hành chính có lúc thay đổi (đinh, trấn, đạo, tỉnh) đều giữ vị trí quan trọng trong việc đảm nhận vai trò mở rộng cương vực lãnh thổ về phía nam của đất nước, hay góp phần vào thắng lợi của phong trào Tây Sơn. Để rồi năm 1883, khi triều Nguyễn ký với Pháp hiệp ước Harmand cho phép quân Pháp vào thu thuế ở cảng Xuân Đài khiến cho Phú Yên phải đối mặt trực tiếp với nguy cơ xâm lược của thực dân Pháp.

### **1.1.3 Con người Phú Yên và truyền thống đấu tranh yêu nước**

Trong quá trình sinh sống trên vùng đất mới, người dân Phú Yên đã hình thành những đức tính tốt đẹp của người Việt Nam và truyền thống đấu tranh chống áp bức, bạo quyền.

Kế thừa truyền thống đấu tranh, khi thực dân Pháp xâm lược nước ta (1-9-1858), nhân dân Phú Yên cùng với nhân dân cả nước tham gia đánh Pháp trên chiến trường Đà Nẵng, Gia Định; đồng thời tích cực xây dựng căn cứ, chế tạo vũ khí chuẩn bị chống Pháp tiến ra Phú Yên.

## **1.2 Phong trào Cần Vương bùng nổ**

### **1.2.1 Quá trình bùng nổ phong trào Cần Vương**

Cuộc tấn công vào quân Pháp tại kinh thành Huế đêm 4-7-1885 của phe chủ chiến nhanh chóng thất bại, Tôn Thất Thuyết đưa vua Hàm Nghi rời khỏi kinh thành và hạ Chiếu Cần Vương kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả nước đứng lên chống giặc.



Đáp lời kêu gọi Cần Vương, khắp cả nước bùng lên nhiều cuộc khởi nghĩa vũ trang chống Pháp dưới sự lãnh đạo của các sĩ phu, văn thân yêu nước tạo nên phong trào Cần Vương mạnh mẽ.

### **1.2.2 Phong trào Cần Vương ở Trung Kỳ**

Tại Trung Kỳ, phong trào Cần Vương diễn ra khắp các tỉnh từ Thanh Hoá đến Bình Thuận. Tại Bình Định, các sĩ phu truyền hịch kêu gọi nhân dân trong tỉnh và các tỉnh Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận nổi dậy khởi nghĩa lật đổ các chính quyền tay sai thân Pháp.

Tỉnh Quảng Bình, triều đình kháng chiến Hàm Nghi trở thành trung tâm lãnh đạo phong trào cả nước. Sau khi vua Hàm Nghi bị bắt, phong trào một số tỉnh miền trung Trung Kỳ tan rã. Ở các tỉnh bắc Trung Kỳ, phong trào Cần Vương vẫn tiếp diễn, qui tụ vào các cuộc khởi nghĩa lớn như khởi nghĩa Hương Khê ở Hà Tĩnh, khởi nghĩa Hùng Lĩnh ở Thanh Hoá tồn tại một thời gian mới kết thúc.

## **CHƯƠNG 2. KHỞI NGHĨA LÊ THÀNH PHƯƠNG-ĐỈNH CAO CỦA PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG Ở PHÚ YÊN (1885-1887)**

### **2.1 Bối cảnh lịch sử phong trào Cần Vương ở Phú Yên và khởi nghĩa Lê Thành Phương**

Sau khi nhận được tin kinh thành Huế thất thủ và vua Hàm Nghi xuất bôn, các sĩ phu, văn thân Phú Yên đứng ra lập các đội quân ứng nghĩa và tập hợp thành lực lượng thống nhất do Thống soái Lê Thành Phương đứng đầu.

Nghĩa quân toàn tỉnh được chia thành 3 quân khu: Quân khu Bắc do Bùi Giảng chỉ huy đóng ở đồn Định Trung; quân khu Trung tâm là lực lượng chủ lực do Lê Thành Phương trực tiếp chỉ huy đóng tại căn cứ Xuân Vinh; quân khu Nam do các đề đốc Trương Chính Đường và Đặng Đức Vĩ phụ trách khu vực huyện Tuy Hoà.

### **2.2. Thủ lĩnh Lê Thành Phương và quá trình chuẩn bị lực lượng**

#### **2.2.1 Thủ lĩnh Lê Thành Phương**

Lê Thành Phương sinh năm 1825 tại làng Mỹ Phú, tổng Xuân Vinh, huyện Đồng Xuân. Ông đỗ tú tài năm 1855 nên thường gọi là Tú Phương. Xuất thân từ gia đình quan lại nhưng thanh bạch và quê hương giàu truyền thống đấu tranh nên Lê Thành Phương đã sớm hình thành tinh thần yêu nước và nhân cách cao đẹp để trở thành vị thủ lĩnh có uy tín lớn, tập hợp sĩ phu và nhân dân cả tỉnh Phú Yên khởi xướng phong trào Cần Vương mà không ai có thể sánh bằng.

#### **2.2.2 Quá trình chuẩn bị lực lượng**

Phong trào Cần Vương ở Phú Yên không phải là một phong trào bột phát khi Chiếu Cần Vương truyền đến mà đã có sự chuẩn bị từ trước. Đó là quá trình chuẩn bị lực lượng, xây dựng các căn cứ địa và có mối quan hệ mật thiết với Tự Hiền Trang - một tổ chức yêu nước chống Pháp ra đời ở miền núi phía tây Phú Yên nhằm tập hợp anh hùng hào kiệt để đối phó nguy cơ thực dân Pháp đánh ra Trung Kỳ.

Trước khi cuộc khởi nghĩa bùng nổ, hàng loạt các căn cứ địa được xây dựng trên địa bàn khắp tỉnh. Ở phía bắc tỉnh có các căn cứ Định Trung, Tổng Bình; phía nam tỉnh có các căn cứ Núi Sầm, Tây Phú, Phú Thuận; vùng núi phía tây có căn cứ Tổng Bình, Vân Hoà, Hà Đàng - Thổ Lồ. Căn cứ Xuân Vinh do Lê Thành Phương trực tiếp xây dựng trở thành trung tâm của cuộc khởi nghĩa.

## **2.3 Các giai đoạn chính của cuộc khởi nghĩa Lê Thành Phương (1885-1887)**

### **2.3.1 Giai đoạn 1: Lật đổ chính quyền thân Pháp làm chủ hoàn toàn Phú Yên (từ 15-8-1885 đến 11-1885)**

Ngày 15-8-1885, tại núi Một, tổng Xuân Vinh, huyện Đồng Xuân, Lê Thành Phương làm lễ tế cờ, ban bố *Hịch chiêu quân*, kêu gọi văn thân, sĩ phu và nhân dân cả tỉnh đứng lên khởi nghĩa. Nghĩa quân đã tấn công vào các cơ sở Thiên chúa giáo, lật đổ chính quyền ở các làng xã, tổng huyện trong tỉnh. Đến giữa tháng 9-1885, nghĩa quân đánh chiếm tỉnh thành An Thổ, lật đổ chính quyền thân Pháp và thiết lập chính quyền tự chủ của nhân dân trên toàn tỉnh Phú Yên.

Để bảo vệ thành quả của cuộc khởi nghĩa, Lê Thành Phương cho củng cố hệ thống phòng thủ ven biển sẵn sàng đánh địch phản công. Ông đã bố trí các tuyến phòng thủ một cách khoa học, theo sự đánh giá của các sĩ quan thực dân đây là công trình phòng thủ “thông minh hiếm thấy”.

### **2.3.2 Giai đoạn 2: Phối hợp với phong trào Cần Vương ở Khánh Hoà, Bình Thuận giải phóng nam Trung Kỳ (từ tháng 11-1885 đến 6-1886)**

Đây là giai đoạn nghĩa quân Phú Yên do các tướng Bùi Giảng, Lê Thành Bính, Nguyễn Đức Thảo phối hợp với lực lượng Bình Định tiến vào giải phóng các tỉnh Khánh Hoà, Bình Thuận, lật đổ các chính quyền thân Pháp, đưa phong trào vào quỹ đạo Cần Vương.

Trước áp lực của nghĩa quân các tỉnh nam Trung Kỳ, quân Pháp đóng tại Hòn Khói buộc phải triệt thoái về Bắc Kỳ ngày 17-5-1886. Sự kiện này đánh dấu khu vực nam Trung Kỳ hoàn toàn giải phóng. Không dừng lại ở đó, nghĩa quân Phú Yên và các tỉnh nam Trung Kỳ còn xúc tiến kế hoạch tiến quân vào giải phóng Nam Kỳ.

### **2.3.3 Giai đoạn 3: Những cuộc chiến đấu của nghĩa quân Lê Thành Phương trong thời gian cuối (từ 7-1886 đến 25-2-1887).**

Ngày 4-2-1887, lực lượng Nam Kỳ gồm 1500 quân do Chevreux và Trần Bá Lộc chỉ huy tiến ra Phú Yên mở đầu việc đàn áp phong trào ở đây.

Nghĩa quân Cần Vương Phú Yên tổ chức các tuyến phòng thủ tại vịnh Xuân Đài, đại đồn Định Trung, đồn Bình Tây nhưng không cản được bước tiến của giặc. Ngày 8-2-1887, quân Pháp đánh vào căn cứ Xuân Vinh. Sau một ngày chiến đấu ròng rã và trước sự hơn hẳn về lực lượng và vũ khí của địch, Lê Thành Phương cho nghĩa quân rút về căn cứ Vân Hoà củng cố lực lượng.

Sau khi đánh chiếm căn cứ Xuân Vinh, quân Pháp nhanh chóng tiến vào bình định vùng đồng bằng Tuy Hoà. Ngày 14-2-1887, Lê Thành Phương bị địch bắt. Ngày 20-2-1887, chúng đem ông ra xử chém sau thời gian dụ hàng không thành.

Sau cái chết của Lê Thành Phương, phong trào tan rã dần. Ngày 25-2-1887, phó soái Bùi Giảng ra hàng, đánh dấu sự kết thúc của khởi nghĩa Lê Thành Phương.

## **2.4 Vai trò của Lê Thành Phương trong phong trào Cần Vương ở Phú Yên.**

Cuộc khởi nghĩa do Lê Thành Phương lãnh đạo (1885-1887) đưa phong trào Cần Vương ở Phú Yên đạt đỉnh cao, trở thành trung tâm của phong trào các tỉnh khu vực nam Trung Kỳ. Với kết quả này, vai trò của ông đối với phong trào Cần Vương ở Phú Yên thể hiện:

-Là người tập hợp các lực lượng nghĩa quân trong toàn tỉnh thành khối thống nhất đứng dưới ngọn cờ Cần Vương cứu nước.

-Là vị thủ lĩnh tối cao trong việc đề ra đường lối lãnh đạo phong trào Cần Vương Phú Yên giành lấy nhiều thắng lợi và đặt nền tảng cho phong trào tiếp tục duy trì nhiều năm sau.

-Là vị chỉ huy có bản lĩnh, tài năng quân sự trong việc sắp xếp, bố trí lực lượng chiến đấu và xây dựng hệ thống phòng thủ trong các trận đánh quyết định và trong suốt cuộc khởi nghĩa.

### **CHƯƠNG 3. PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG Ở PHÚ YÊN TIẾP DIỄN DƯỚI SỰ LÃNH ĐẠO CỦA NGUYỄN BÁ SỰ(1887-1892)**

#### **3.1 Tình hình Phú Yên sau thất bại của khởi nghĩa Lê Thành Phương**

Sau khởi nghĩa Lê Thành Phương thất bại, thực dân Pháp tiến hành đánh phá các căn cứ ở đồng bằng Phú Yên. Lực lượng nghĩa quân còn lại rút về vùng núi phía tây huyện Đồng Xuân dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Bá Sự.

Bên cạnh việc đưa lực lượng ra đàn áp phong trào ở Bình Định, quân Pháp bắt đầu thiết lập chế độ cai trị ở Phú Yên. Toà Công sứ đầu tiên được lập tại Vũng Lắm cùng với cơ quan Nam triều và hệ thống đồn bốt ở Củng Sơn, Tuy Hoà, Cây Dừa, Xuân Đài sẵn sàng trấn áp mọi sự chống đối của nhân dân.

#### **3.2 Phong trào Cần Vương ở Phú Yên tiếp tục dưới sự lãnh đạo của Nguyễn Bá Sự (1887-1892)**

##### **3.2.1 Về thân thế Nguyễn Bá Sự**

Nguyễn Bá Sự sinh năm 1845 tại làng Cự Phú, tổng Xuân Sơn huyện Đồng Xuân. Ông xuất thân trong một gia đình thuộc dòng dõi tướng lĩnh Tây Sơn và là người văn võ toàn tài, có chí lớn.

Sau khi kế thừa ngôi chủ Tụ Hiền Trang, ông ra sức xây dựng nơi đây thành nơi tập hợp, đào tạo anh hùng hào kiệt xứ Trung Kỳ, chuẩn bị lực lượng cho cuộc kháng chiến chống Pháp. Ông là một trong các tướng lĩnh trụ cột trong phong trào Cần Vương ở Phú Yên.

Khi khởi nghĩa Lê Thành Phương thất bại, Nguyễn Bá Sự tiếp tục lãnh đạo phong trào Cần Vương ở Phú Yên duy trì đến năm 1892 mới kết thúc. Lúc sa vào tay giặc, Bá Sự đã khảng khái nhận lấy cái chết để giữ tròn khí tiết của bậc sĩ phu gây nên sự xúc động lớn trong nhân dân và ngay cả kẻ thù cũng phải khâm phục.

##### **3.2.2 Nguyễn Bá Sự khôi phục lực lượng và củng cố phong trào Cần Vương ở Phú Yên**

Để khôi phục lực lượng, Nguyễn Bá Sự thành lập bộ chỉ huy mới và ông được tôn là *Bình Tây Nguyên soái*; đồng thời ra sức củng cố các căn cứ đã có ở khu vực rừng núi huyện Đồng Xuân, tỉnh Phú Yên như Tổng Bình, Hà Đàng-Thồ Lộ, Suối Trầu và xây dựng căn cứ địa La Hiền trở thành căn cứ trung tâm của phong trào.

Ngoài ra Nguyễn Bá Sự còn liên kết với lực lượng nghĩa quân còn lại ở các tỉnh Bình Định, Khánh Hoà, Bình Thuận để phá thế bao vây, cô lập của thực dân Pháp tiến tới phát động sự nổi dậy trong toàn khu vực nam Trung Kỳ.

Trong thời gian khôi phục lực lượng và củng cố phong trào, nghĩa quân của Nguyễn Bá Sự dựa vào sự che chở, ủng hộ của đồng bào dân tộc thiểu số vùng rừng

núi huyện Đồng Xuân. Đây là nhân tố quan trọng quyết định sự tồn tại của phong trào Cần Vương Phú Yên trong thời kỳ Bá Sự lãnh đạo.

### **3.2.3 Những trận đánh chống càn quét và mở rộng căn cứ**

Đầu năm 1890, nghĩa quân phối hợp với đồng bào thiểu số phục kích, ngăn cản các cuộc hành quân thám sát của quân Pháp nhằm mở rộng sự thống trị lên các tỉnh Tây Nguyên; đồng thời chống lại các cuộc càn quét của địch lên vùng Bầu Bèn, Cây Vừng... bảo vệ các buôn làng bất hợp tác với chính quyền thực dân.

Tháng 8-1890, nghĩa quân đột nhập vào thành Bình Định để cướp lấy vũ khí quân Pháp nhưng không thành.

Đầu năm 1891, nghĩa quân mở rộng căn cứ xuống vùng trung du và đồng bằng. Các cuộc tấn công đã tạo nên cục diện giằng co giữa nghĩa quân và thực dân Pháp suốt dọc miền tây Phú Yên, làm cho nền thống trị của Pháp ở Phú Yên luôn trong tình trạng bất ổn.

Từ tháng 7-8 năm 1891, thực dân Pháp tổ chức nhiều cuộc hành quân đánh phá vào các căn cứ Tổng Bình, Suối Trầu, Hòn Ông gây nhiều tổn thất cho phong trào. Nghĩa quân phải rút về căn cứ La Hiên, Hà Đăng-Thồ Lồ thu hẹp địa bàn hoạt động. Một số nghĩa quân dao động đầu hàng địch, nhưng phần lớn vẫn giữ vững ý chí chiến đấu.

### **3.2.4 Phong trào Cần Vương ở Phú Yên kết thúc**

Nhằm phá thế bao vây và mở rộng liên kết với nghĩa quân các tỉnh phía nam, tháng 1-1892 Nguyễn Bá Sự đưa quân tiến vào Khánh Hoà phối hợp lực lượng ở đây tấn công Nha Trang. Cuộc hành quân bị quân Pháp do Mathieu chỉ huy chặn đánh tại đèo Cục Kịch, Nguyễn Bá Sự và một số nghĩa quân bị bắt.

Sự kiện Nguyễn Bá Sự bị bắt làm cho kế hoạch đồng loạt nổi dậy của nghĩa quân các tỉnh nam Trung Kỳ đành bỏ dở. Giặc Pháp ra sức mua chuộc nhưng không lay chuyển ý chí của ông, cuối cùng chúng đem Bá Sự ra xử chém vào tháng 2-1892 tại bãi cát Tuần thuộc phủ Tuy An. Cái chết của Nguyễn Bá Sự đánh dấu phong trào Cần Vương ở Phú Yên kết thúc.

## **3.3 Một số nhận định bước đầu về những đóng góp của Nguyễn Bá Sự trong phong trào Cần Vương ở Phú Yên**

Đóng góp của Nguyễn Bá Sự trong phong trào Cần Vương ở Phú Yên thể hiện ở các mặt:

-Ông đã tập hợp anh hùng hào kiệt tụ nghĩa tại Tụ Hiền Trang và hướng họ vào hoạt động chống Pháp cứu nước.

-Lãnh đạo và xây dựng các căn cứ địa khu vực miền núi tỉnh Phú Yên trong những ngày đầu cũng như trong suốt thời kỳ phong trào Cần Vương tồn tại.

-Xây dựng khối đoàn kết chiến đấu giữa nghĩa quân với đồng bào dân tộc thiểu số, cũng như giữa đồng bào miền xuôi và miền núi.

## **CHƯƠNG 4. ĐẶC ĐIỂM VÀ NGUYÊN NHÂN THẤT BẠI**

### **CỦA PHONG TRÀO CẦN VƯƠNG Ở PHÚ YÊN**

#### **4.1 Đặc điểm của phong trào**

Từ thực tiễn phong trào Cần Vương ở Phú Yên so với phong trào trong khu vực nam Trung Kỳ và cả nước, chúng tôi nhận thấy phong trào ở Phú Yên có một số đặc điểm nổi bật.

#### **4.1.1 Phong trào Cần Vương Phú Yên là một trong những trung tâm kháng chiến phía Nam kinh thành Huế có sự liên kết, phối hợp với các tỉnh nam Trung Kỳ, tồn tại trong thời gian tương đối dài**

Ngày 15-8-1885 phong trào Cần Vương ở Phú Yên bùng nổ. Nghĩa quân đã nhanh chóng đánh chiếm các trung tâm chính quyền thân Pháp từ làng xã đến tổng, huyện.

Tháng 9-1885, Lê Thành Phương chỉ huy nghĩa quân tấn công thành An Thổ- trung tâm chính quyền thân Pháp ở Phú Yên. Cuộc chiến đấu nhanh chóng giành thắng lợi, nghĩa quân đã làm chủ hoàn toàn Phú Yên. Với thắng lợi này, Phú Yên trở thành một trong những trung tâm kháng chiến mạnh nhất phía Nam kinh thành Huế.

Ngoài nhiệm vụ lật đổ chính quyền tay sai trong tỉnh, nghĩa quân Phú Yên còn liên kết với phong trào các tỉnh Khánh Hoà, Bình Thuận lật đổ các chính quyền tay sai thân Pháp trong khu vực, đưa phong trào vào quỹ đạo Cần Vương.

Nét nổi bật của phong trào Cần Vương Phú Yên là sự tồn tại trong một thời gian tương đối dài so với các tỉnh trong khu vực nam Trung Kỳ. Phong trào ở Bình Thuận, Khánh Hoà, Bình Định kết thúc vào giữa năm 1887 trước sự đàn áp của thực dân Pháp, riêng ở Phú Yên cuộc chiến đấu kéo dài đến năm 1892 mới chấm dứt.

#### **4.1.2 Phong trào qui tụ nhiều tầng lớp nhân dân tham gia, chiến đấu bằng nhiều hình thức phong phú, sáng tạo nhằm mục tiêu cứu nước, giải phóng dân tộc**

Phong trào Cần Vương ở Phú Yên đã lôi cuốn mọi tầng lớp nhân dân tham gia, không phân biệt miền xuôi, miền ngược, thân hào, sĩ phu hay dân thường, quan lại. Sự có mặt của nhiều thành phần nhân dân trong nghĩa quân khiến cho bọn thực dân phải kinh ngạc “gần như toàn thể dân chúng và các quan lại đã tham gia nghĩa binh, đây là một hiện tượng phi thường”.

Để chống lại kẻ thù có tiềm lực quân sự lớn mạnh, nghĩa quân Cần Vương Phú Yên sử dụng nhiều hình thức chiến đấu phong phú, sáng tạo như du kích chiến, vận động chiến đến thực hiện chính sách bất hợp tác, chính sách vườn không nhà trống đã gây cho thực dân Pháp nhiều khó khăn, lúng túng khi đưa quân đàn áp.

#### **4.1.3 Đội ngũ lãnh đạo phong trào là tầng lớp văn thân, sĩ phu lớp dưới, gắn bó mật thiết với quần chúng lao động; trong đó nhiều thủ lĩnh là hậu duệ của văn thân, võ tướng nhà Tây Sơn**

Thành phần lãnh đạo phong trào Cần Vương Phú Yên phần lớn là các văn thân, sĩ phu yêu nước lớp dưới như tú tài Lê Thành Phương, Trương Chính Đường, một số đỗ đạt ra làm quan ở tỉnh khác trở về tham gia ứng nghĩa như Trần Kỳ Phong, còn đa số là nho sĩ sống ở quê nhà gần gũi với nhân dân nên chịu tác động rất lớn tinh thần yêu nước của quần chúng lao động. Họ chiến đấu dũng cảm, hy sinh cả tính mạng, tài sản vì sự nghiệp của nhân dân.

Nhìn vào đội ngũ lãnh đạo phong trào Cần Vương Phú Yên ngoài các nhà khoa mục được hưởng bổng lộc của triều Nguyễn còn đông đảo thủ lĩnh có nguồn gốc từ Tây Sơn. Trước sự tồn vong của dân tộc, các hậu duệ của văn thân, võ tướng Tây Sơn tích cực hưởng ứng Chiếu Cần Vương của vua Hàm Nghi. Sự có mặt của họ đã khơi

dậy mạnh mẽ hùng khí Tây Sơn, làm cho phong trào được tiếp thêm sức mạnh, lôi cuốn sự hưởng ứng sôi nổi của nhân dân chống lại bọn xâm lược và đầu hàng.

#### **4.1.4 Ngoài mục tiêu cứu nước, cứu dân theo chiếu Cần Vương, phong trào còn có mục tiêu cụ thể là chống lại âm mưu sát nhập các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận vào Nam Kỳ**

Âm mưu của thực dân Pháp khi đưa quân ra các tỉnh nam Trung Kỳ là muốn sát nhập khu vực này vào Nam Kỳ trực trị. Kế hoạch sát nhập các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận vào Nam Kỳ do Aymonier vạch ra và được Tổng trú sứ Trung-Bắc Kỳ (Paul Bert) và thống đốc Nam Kỳ (Filippini) tán thành.

Vì vậy phong trào ở Phú Yên không chỉ thể hiện mục tiêu cứu nước theo ngọn cờ Cần Vương mà còn nhằm chống lại âm mưu của thực dân Pháp đang muốn nuốt chửng các tỉnh nam Trung Kỳ vào Nam Kỳ. Trong cuộc chiến đấu này, nghĩa quân Phú Yên đã cùng với nghĩa quân Bình Định, Khánh Hoà, Bình Thuận đọ sức quyết liệt với đội quân viễn chinh Pháp và tay sai Trần Bá Lộc làm cho âm mưu sát nhập của chúng không thực hiện được.

### **4.2 Nguyên nhân thất bại của phong trào**

**4.2.1 Nguyên nhân thất bại cơ bản và có tính chất bao trùm là phong trào Cần Vương cả nước nói chung và Phú Yên nói riêng diễn ra trong bối cảnh giai cấp phong kiến đã lỗi thời về mặt lịch sử; ý thức hệ phong kiến giữ vai trò chủ đạo trong phong trào đã lạc hậu và bất lực; sự đối đầu không cân sức giữa một bên là nghĩa quân được tổ chức, trang thiết bị, phương thức tác chiến và nghệ thuật quân sự lạc hậu với một bên là quân đội thực dân nhà nghề có kỹ thuật, chiến thuật và chiến lược quân sự hiện đại**

Cuối thế kỷ XIX, kinh tế-xã hội Việt Nam rơi vào cuộc khủng hoảng trầm trọng. Hệ tư tưởng Nho giáo - một ý thức hệ chính thống của triều Nguyễn đã trở nên lỗi thời, không còn khả năng đáp ứng được các yêu cầu lịch sử đặt ra.

Sau khi ký hiệp ước Patenôtre (1884), giai cấp phong kiến Việt Nam đã chính thức đầu hàng thực dân Pháp và kết thúc vai trò lịch sử của mình. Do đó ngọn cờ Cần Vương cứu nước do các sĩ phu, văn thân lãnh đạo không thể giải quyết đúng đắn các yêu cầu giải phóng dân tộc đặt ra lúc bấy giờ. Vì vậy phong trào chỉ rầm rộ trong thời gian đầu khi đa số lực lượng là nông dân yên nước hưởng ứng, nhưng chỉ sau một thời gian thì rời rạc dần và cuối cùng tan rã trước sức tấn công của kẻ thù.

Tham gia vào việc đàn áp phong trào Cần Vương Phú Yên, thực dân Pháp đã huy động 1500 quân với vũ khí và chiến thuật, chiến lược quân sự hiện đại. Trong khi đó, nghĩa quân Phú Yên chỉ trang bị vũ khí thô sơ như cung tên, giáo, mác... và nghệ thuật quân sự lạc hậu nên trong cuộc đối đầu với quân Pháp, lực lượng nghĩa quân đã nhanh chóng tan rã trước hoả lực của kẻ thù.

**4.2.2 Phong trào Cần Vương Phú Yên thất bại, là do thực dân Pháp câu kết chặt chẽ với tay sai, thực hiện âm mưu thâm độc chia rẽ và những thủ đoạn khủng bố tàn bạo, làm cho lực lượng nghĩa quân bị tổn thất; từ đó gây nên tình trạng hoang mang, dao động trong bộ chỉ huy khởi nghĩa, dẫn đến sự đầu hàng, phản bội của không ít thủ lĩnh phong trào**

Thực hiện triệt để chính sách “dùng người Việt trị người Việt”, thực dân Pháp đã sử dụng Trần Bá Lộc như một công cụ để chém giết, đàn áp phong trào ở Phú Yên và các tỉnh nam Trung Kỳ một cách tàn bạo với các hình thức man rợ như chặt đầu, mổ bụng, chôn sống, bỏ trẻ con vào cối “quét sống như quét nem”... làm cho nghĩa quân không có thời gian phục hồi lực lượng sau những thất bại dẫn đến tan rã nhanh chóng.

Thực dân Pháp còn sử dụng thủ đoạn chính trị xảo quyệt là mua chuộc nghĩa quân, chia rẽ giữa người Kinh và Thượng. Chính sách này đã làm cho “khởi nghĩa quân bị sức mẻ”, một số thủ lĩnh không giữ vững ý chí chiến đấu đến cùng phải buông vũ khí đầu hàng như phó soái Bùi Giảng; một số khác can tâm phản bội như Dương Văn Đính, Dương Văn Đôn, Nguyễn Nhiêu... Trong đó, có kẻ đã bắt Thống soái Lê Thành Phương nộp cho giặc như Đặng Trạch, làm cho phong trào suy yếu.

**4.2.3 Phong trào Cần Vương Phú Yên cuối cùng thất bại, là do không thể vượt qua những hạn chế chủ quan: thiếu sự liên kết, phối hợp thống nhất và liên tục với phong trào ở các địa phương khác trên địa bàn nam Trung Kỳ và trong cả nước; chủ trương “sát tả” tiến hành một cách cực đoan đã làm hạn chế việc xây dựng khối đoàn kết dân tộc, suy giảm sức mạnh phong trào**

Trong thời kỳ đầu của phong trào, nghĩa quân Phú Yên có sự liên kết, phối hợp với lực lượng các tỉnh nam Trung Kỳ lật đổ các chính quyền thân Pháp. Tuy nhiên sự liên kết này không được liên tục và chưa bao giờ nghĩa quân các tỉnh nam Trung Kỳ thống nhất thành lực lượng duy nhất để chống lại kẻ thù chung. Do đó, khi quân Pháp và Trần Bá Lộc từ Nam Kỳ ra đàn áp, lần lượt đánh bại các cuộc khởi nghĩa ở từng tỉnh riêng lẻ, tiến tới dập tắt phong trào trong cả khu vực.

Trong giai đoạn phong trào dưới quyền lãnh đạo của Nguyễn Bá Sự, nghĩa quân rút về hoạt động ở vùng rừng núi, bị kẻ thù bao vây, cô lập, thiếu hẳn sự tiếp ứng của đông đảo nhân dân cũng như sự chi viện của các trung tâm kháng chiến lớn ở bắc Trung Kỳ và Bắc Kỳ, nên phong trào chỉ duy trì một thời gian, đến khi Nguyễn Bá Sự và các tướng lĩnh chủ chốt bị bắt thì phong trào tan rã.

Ngoài mục tiêu chống Pháp- kẻ thù cơ bản xâm phạm đến độc lập, chủ quyền của đất nước, phong trào Cần Vương Phú Yên còn chủ trương “sát tả” giết hại giáo dân. Chủ trương này đã làm chia rẽ lực lượng kháng chiến, suy giảm sức mạnh của phong trào.

Việc giết hại giáo dân của nghĩa quân đã gây mất đoàn kết trong nhân dân, làm ảnh hưởng đến sự tồn tại và phát triển của phong trào, đẩy một bộ phận người công giáo yêu nước về phía kẻ thù, tạo cơ cho thực dân Pháp đem quân từ Nam Kỳ ra đàn áp phong trào ở Phú Yên.

## **KẾT LUẬN**

Qua thực tế phong trào Cần Vương chống Pháp xâm lược của nhân dân Phú Yên từ năm 1885-1892, có thể rút ra những kết luận sau:

**1. Phú Yên là một trong những địa phương có phong trào Cần Vương bùng nổ sớm, mạnh mẽ, đã lật đổ chính quyền tay sai thân Pháp trong tỉnh, thiết lập chính quyền tự chủ của nhân dân và kéo dài trong nhiều năm**

Vào nửa cuối thế kỷ XIX, khi thực dân Pháp nổ súng xâm lược nước ta, triều Nguyễn đã từng bước thoả hiệp rồi đầu hàng, trở thành công cụ đàn áp phong trào

kháng chiến của của nhân dân ta. Kế tục những truyền thống tốt đẹp đã hình thành trong lịch sử của mình và lịch sử dân tộc, các tầng lớp nhân dân Phú Yên dưới sự lãnh đạo của Lê Thành Phương, Nguyễn Bá Sự đã tiến hành cuộc đấu tranh vũ trang chống Pháp xâm lược hưởng ứng lời kêu gọi Cần Vương của vua Hàm Nghi.

Tại Phú Yên, tổ chức Tự Hiền Trang được thành lập năm 1860 với mục đích tập hợp anh hùng hào kiệt, chuẩn bị lực lượng bàn cách đối phó cuộc xâm lăng của thực dân Pháp. Các căn cứ kháng chiến như Xuân Vinh, Tổng Bình, Hòn Ông ra đời sớm (trước tháng 7-1885), đến khi có Chiếu Cần Vương thì phong trào ở Phú Yên bùng nổ kịp thời, đã lật đổ chính quyền tay sai thân Pháp trong tỉnh và thiết lập chính quyền tự chủ của nhân dân dưới sự lãnh đạo của các văn thân, sĩ phu yêu nước.

Từ thực tế cuộc chiến đấu của nghĩa quân Cần Vương Phú Yên đã đưa phong trào ở đây trở thành một trong những trung tâm của cuộc kháng chiến chống Pháp các tỉnh phía Nam kinh thành Huế và là địa phương bùng nổ sớm, mạnh mẽ, kéo dài trong nhiều năm mặc dù không phải là trung tâm phát khởi của phong trào Cần Vương cả nước.

***2. Là một bộ phận không tách rời của phong trào đấu tranh của nhân dân cả nước dưới danh nghĩa Cần Vương, phong trào ở Phú Yên có vai trò khởi động, hỗ trợ cho cuộc đấu tranh của nhân dân các tỉnh nam Trung Kỳ trong cuộc chiến đấu chống xâm lược và âm mưu sát nhập khu vực này vào Nam Kỳ của thực dân Pháp***

Sau khi lật đổ chính quyền thân Pháp trong tỉnh, nghĩa quân Cần Vương Phú Yên đã hỗ trợ tích cực phong trào các tỉnh Khánh Hoà, Bình Thuận đập tan các chính quyền tay sai, tạo nên “phản ứng dây chuyền” đưa phong trào các tỉnh này vào quỹ đạo Cần Vương.

Với lực lượng hùng hậu từ 2000-3000 quân, thường xuyên hoạt động trên chiến trường Khánh Hoà, Bình Thuận, nghĩa quân Cần Vương Phú Yên đóng vai trò khởi động, hỗ trợ cho phong trào ở đây phát triển, vươn lên làm chủ tình hình.

Ngoài mục tiêu cứu nước, giải phóng dân tộc theo ngọn cờ Cần Vương, nghĩa quân Phú Yên cùng với nhân dân các tỉnh nam Trung Kỳ chiến đấu chống lại âm mưu của thực dân Pháp muốn sát nhập các tỉnh Bình Định, Phú Yên, Khánh Hoà, Bình Thuận vào nam Kỳ.

***3. Phong trào Cần Vương Phú Yên để lại nhiều kinh nghiệm quý báu trong việc xây dựng căn cứ địa, tập hợp các lực lượng kháng chiến và củng cố, tăng cường bản lĩnh đội ngũ lãnh đạo***

Từ thực tế diễn biến và kết quả của phong trào Cần Vương Phú Yên đã để lại một số bài học kinh nghiệm quý báu đối với các phong trào đấu tranh yêu nước ở Phú Yên.

-Xây dựng căn cứ địa không phải đơn thuần chỉ dựa vào địa thế hiểm yếu để phòng thủ mà còn phải tạo khả năng tiến có thể công, lui có thể thủ và có sự liên hoàn, phối hợp giữa các căn cứ nói chung và riêng từng căn cứ.

-Phải tập hợp tất cả các lực lượng yêu nước vào một mặt trận thống nhất chống kẻ thù, trong đó khối đoàn kết lương giáo, đoàn kết giữa đồng bào miền xuôi và miền ngược có ý nghĩa quan trọng.

-Phải xây dựng một đội ngũ lãnh đạo kiên trung, toàn tâm toàn ý, gắn kết từ đầu đến cuối vì sự phát triển và tồn tại của phong trào.



***4. Phong trào Cần Vương chống Pháp xâm lược cuối thế kỷ XIX của nhân dân Phú Yên có ý nghĩa to lớn, thể hiện ý chí độc lập tự do và tinh thần yêu nước sâu sắc của nhân dân Việt Nam nói chung và Phú Yên nói riêng***

Mặc dù không thành công, nhưng phong trào Cần Vương chống Pháp cuối thế kỷ XIX thể hiện tinh thần yêu nước nồng nàn của nhân dân Phú Yên, sẵn sàng chiến đấu hy sinh vì sự tồn vong của dân tộc. Tinh thần đấu tranh kiên cường ấy đã ghi thêm một trang vẻ vang trong lịch sử chống ngoại xâm giành độc lập dân tộc vô cùng anh dũng và hào hùng của nhân dân Phú Yên nói riêng và của dân tộc Việt Nam nói chung.

Phong trào Cần Vương Phú Yên đã khắc họa khá sâu sắc chủ nghĩa anh hùng dân tộc qua hình tượng các thủ lĩnh phong trào như Lê Thành Phương, Nguyễn Bá Sự - tấm gương sáng ngời về ý chí kiên cường bất khuất và tinh thần anh dũng hy sinh vì dân, vì nước. Đó là những giá trị tinh thần không bao giờ mai một trong lòng người dân Phú Yên.

Phong trào Cần Vương Phú Yên nói riêng và cả nước nói chung đã để lại một di sản đồ sộ về văn hoá vật chất và tinh thần. Di sản ấy thể hiện qua di tích lịch sử liên quan đến phong trào như căn cứ nghĩa quân, các đền thờ, mộ chí và thơ văn các thủ lĩnh phong trào... Cần có kế hoạch bảo tồn và phát huy tốt các di tích để giáo dục tấm gương yêu nước hy sinh của các nghĩa quân Cần Vương, và đó cũng chính là bảo vệ di sản văn hoá quý giá của dân tộc.